

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 81/2001/QĐ-UB

Đà Lạt, ngày 24 tháng 09 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
Ban hành Quy chế tạm thời về tiếp nhận, tổ chức cai nghiện
đối với người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện
tại trung tâm 05, 06 tỉnh Lâm Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi) ngày 21/6/1994;
- Căn cứ Luật phòng, chống ma túy được Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2000;
- Căn cứ nghị định số 20/CP -NĐ ngày 13/4/1996 của Chính phủ v/v ban hành quy chế về cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 6 tháng 7 năm 1995;

Xét đề nghị của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tại công văn số 6421/LĐT BXH ngày 14/8/2001 v/v đề nghị ban hành quy chế cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm 05, 06 tỉnh Lâm Đồng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy chế tạm thời về tiếp nhận, tổ chức cai nghiện đối với người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện tại Trung tâm 05, 06 tỉnh Lâm Đồng. Quy chế này được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2001.

Điều 2: Giao sở Lao động Thương binh và Xã hội phối hợp Sở Y-Tế, Sở Tài chính -Vật giá, Công An tỉnh có kế hoạch hướng dẫn cụ thể việc thực hiện Quy chế.

Điều 3: Các ông: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tài chính Vật giá, Giám đốc Sở Y-Tế, Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các ngành liên quan của tỉnh căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. UBND TỈNH LÂM ĐỒNG

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)
NGUYỄN ĐỊNH

QUY CHẾ TẠM THỜI

V/v Tiếp nhận, tổ chức cai nghiện đối với người nghiện ma tuý tự nguyện cai nghiện tại Trung tâm 05, 06 tỉnh Lâm Đồng
(Kèm theo Quyết định số 81/2001/QĐ-UB ngày 12 tháng 9 năm 2001 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

Điều 1: Mục đích và đối tượng tiếp nhận

1. Trung tâm 05, 06 tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là Trung tâm) có chức năng tổ chức cai nghiện cho các đối tượng nghiện ma tuý quy định tại Nghị định số 20/NĐ- CP ngày 13/4/1996 của Chính phủ Ban hành Quy chế về cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính ngày 6/7/1995.

2. Tổ chức cai nghiện tự nguyện cho các đối tượng hội đủ các điều kiện sau :

- Nghiện các chất ma tuý theo quy định của Luật Phòng, chống ma tuý đã được Quốc hội thông ngày 9/12/2000.

- Độ tuổi không giới hạn. Cư trú trong và ngoài tỉnh Lâm Đồng.

3. Không tiếp nhận những đối tượng tự nguyện trong các trường hợp sau:

- Người có liên quan đến các vụ án đang được điều tra.

- Người mắc bệnh tâm thần. Phụ nữ có thai.

Điều 2: Nội dung và thời gian cai nghiện

1. Trung tâm 05, 06 tỉnh Lâm Đồng tổ chức cai nghiện theo quy trình được hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 30/1999/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 20/12/1999 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Bộ Y Tế.

- Đối với học viên là người cư trú trong tỉnh Lâm Đồng, sau thời gian cai nghiện, Trung tâm phối hợp với Chi cục Phòng chống Tệ nạn Xã hội Lâm Đồng và Chính quyền địa phương tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho học viên.

2. Thời gian cai nghiện

Thực hiện theo thỏa thuận giữa đối tượng xin cai, gia đình, thân nhân của người xin cai và Trung tâm nhưng phải đạt thời gian cai nghiện tối thiểu là 30 ngày.

Điều 3: Thủ tục, hồ sơ tiếp nhận người tự nguyện cai nghiện

1. Đơn xin cai nghiện (do đối tượng xin cai hoặc thân nhân thực hiện theo mẫu quy định của Trung tâm).

2. Bản sao hộ khẩu hoặc chứng minh nhân dân (có công chứng hoặc chứng thực).

3. Lý lịch tự khai (có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú).

4. Hợp đồng chữa trị (giữa Trung tâm và người xin cai hoặc thân nhân người xin cai).

Khi đã có đủ hồ sơ, Trung tâm trình Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Lâm Đồng ra quyết định tiếp nhận.

Trong thời gian chờ ra quyết định, đối tượng xin cai có thể được tiếp nhận tạm thời nhưng thời gian tiếp nhận tạm thời không quá 07 ngày.

Điều 4. Kinh phí tổ chức cai nghiện và quản lý kinh phí cai nghiện.

1. Mức thu phí cai nghiện :

-Trong khi chờ hướng dẫn của Trung ương, tùy theo từng thời điểm, UBND tỉnh Lâm Đồng sẽ ra quyết định về mức thu phí phục vụ công tác cai nghiện, điều trị cho người cai nghiện tự nguyện. Trước mắt, mức thu của năm 2001 và 2002 được quy định như sau :

* Tháng thứ nhất : 1.190.000 đồng/người/tháng

* Tháng thứ hai trở đi : 710.000 đồng/người/tháng

(mức thu trên không bao gồm cả các chi phí Trung tâm chi theo yêu cầu cá nhân của học viên)

- Mức thu trên sẽ thay đổi khi có hướng dẫn của Trung ương.

2. Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Lâm Đồng quy định về đối tượng và mức miễn giảm cụ thể cho các đối tượng chính sách và đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Nguồn kinh phí chi cho các đối tượng này do ngân sách chi trả .

3. Quản lý kinh phí cai nghiện tự nguyện :

- Các khoản thu để chi phí trực tiếp cho các đối tượng bao gồm các khoản chi tiền ăn, tiền khám chữa bệnh, mua sắm vật dụng cá nhân, quần áo, chăn màn, chiếu gối, trang bị cho các hoạt động văn hóa-thể thao, điện, nước, vệ sinh.

-Các khoản thu phí chi cho công tác phục vụ, quản lý cai nghiện tự nguyện dùng để chi các công việc hành chính, quản lý cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm.

- Kinh phí thu từ nguồn cai nghiện được quản lý theo phương thức đơn vị sự nghiệp có thu.

Ngân sách Nhà nước hỗ trợ một phần hoạt động cai nghiện tự nguyện ở một số mục chi: mua thuốc cắt cơn nghiện, chi điện nước, đầu tư xây dựng cơ bản và trang bị tài sản phục vụ chuyên môn.

Điều 5. Phân công trách nhiệm

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Quản lý toàn diện các hoạt động cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm 05-06 tỉnh Lâm Đồng theo thẩm quyền.

-Ra quyết định tiếp nhận học viên vào cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm

-Phối hợp với sở Y-Tế Lâm Đồng quản lý các hoạt động thuộc phạm vi chuyên môn y tế tại Trung tâm đặc biệt là các phác đồ điều trị, cai nghiện

- Phối hợp Công an tỉnh có kế hoạch đảm bảo môi trường an toàn, lành mạnh trong Trung tâm

-Ban hành nội quy quản lý học viên, các hồ sơ quản lý .Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động tại Trung tâm. Khi có những sự việc phát sinh vượt thẩm quyền trong quá trình quản lý, Sở LĐTB & XH báo cáo UBND Tỉnh Lâm Đồng xem xét giải quyết.

2. Sở Y-tế Lâm Đồng

-Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc ngành: Trung Tâm Y-tế dự phòng, bệnh viện đa khoa 1, 2 , Bệnh viện Y-học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch phối hợp chặt chẽ với Trung tâm 05, 06 trong việc xét nghiệm, điều trị cắt cơn, điều trị phục hồi sau cai.

3. Công an tỉnh

- Chỉ đạo Công an huyện Đức Trọng có phương án phối hợp Trung tâm 05, 06 trong việc giữ gìn an ninh trật tự trong Trung tâm và địa bàn các khu vực lân cận.

4. Trung tâm 05-06

- Quản lý, tổ chức tốt cuộc sống của học viên tại Trung tâm.

- Điều trị cắt cơn nghiện, phục hồi sức khỏe cho học viên theo phác đồ cai nghiện đã được duyệt.

- Tổ chức các hoạt động phục hồi nhân cách, các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp, dạy nghề, tổ chức lao động sản xuất và chuẩn bị hội nhập cộng đồng cho học viên.

- Thông báo chấm dứt cai nghiện khi học viên hết thời hạn cai nghiện.

5. Trách nhiệm của học viên, gia đình và thân nhân học viên

- Học viên có trách nhiệm tích cực tham gia công tác cai nghiện, chữa bệnh và các hoạt động khác của Trung tâm. Thực hiện tốt nội quy quản lý học viên, chấp hành tuyệt đối quy trình và phác đồ cai nghiện, chịu trách nhiệm về các nội dung cam kết khi vào cai nghiện, bảo quản tốt tài sản, cơ sở vật chất của Trung tâm.

- Trách nhiệm của gia đình và thân nhân học viên: Cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết về người nghiện để phục vụ cho công tác cai nghiện và tư vấn sau cai. Tham gia tư vấn cho người nghiện theo hướng dẫn của Trung tâm, kịp thời tham gia giải quyết các tình huống phát sinh có liên quan đến người nghiện. Phối hợp với Trung tâm thực hiện việc điều chỉnh môi trường gia đình theo hướng ngăn ngừa các yếu tố gây tái nghiện. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để người nghiện sau khi cai có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng. Đóng góp các chi phí liên quan đến công tác chữa bệnh cho học viên tại Trung tâm.

Quy chế này sẽ được điều chỉnh theo từng giai đoạn để phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. -/.

TM. UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)
NGUYỄN ĐỊNH

danh mục văn bản quy phạm pháp luật hiện hành
do hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân tỉnh lâm đồng ban hành từ 1/1/2001- 31/12/2001
(ban hành kèm theo quyết định số:18/2002/QĐ - UB ngày 18 tháng 02 năm 2002 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

Số TT	Cơ quan ban hành	Hình thức văn bản	Số văn bản	Ngày, tháng, năm	Trích yếu nội dung văn bản	Ghi chú
1	UBND	Chỉ thị	01/2001/CT - UB	09/01/2001	Triển khai thực hiện Quyết định số 132/2000/QĐ - TTg ngày 24/11/2000 của Thủ Tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn .	
2	UBND	Quyết định	01/2001/QĐ-UB	12/01/2001	Thành lập bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng tỉnh Lâm Đồng	
3	UBND	Quyết định	03/2001/QĐ-UB	17/01/2001	Phê chuẩn điều lệ hiệp hội du lịch tỉnh Lâm Đồng.	
4	UBND	Quyết định	05/2001/QĐ-UB	17/01/2001	Điều chỉnh Quyết định số 57/QĐ -UB TC ngày 15/02/1990 của UBND tỉnh Lâm Đồng V/v thành lập Ban tôn Giáo tỉnh Lâm Đồng..	Điều chỉnh điều 3 Quyết định số 57/QĐ -UB ngày 15/02/1990
5	UBND	Quyết định	06/2001/QĐ-UB	19/01/2001	Thành lập ban dự án "hạ tầng cơ sở nông thôn dựa vào cộng đồng" (PPMU) thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng .	
6	UBND	Quyết định	07/2001/QĐ-UB	09/02/2001	Điều chỉnh Quyết định số 121/2000/QĐ -UB ngày 14/11/2000 của UBND tỉnh Lâm Đồng về giải thể và chuyển giao nhiệm vụ của một số tổ chức đã được	Hủy bỏ khoản 6 điều 1 và sửa khoản 4 điều 2

					thành lập	QĐ số: 121/2000/QĐ- UB
7	UBN D	Quyết định	08/2001/QĐ- UB	26/02/200 1	Ban hành một số nguyên tắc khi chỉ định thầu các gói thầu về xây lắp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.	
8	HĐN D	Nghị Quyết	20/2001/NQ/ HĐND	27/02/200 1	Tiếp tục thực hiện chủ trương xã hội hoá các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá, thể thao.	
9	HĐN D	Nghị Quyết	22/2001/NQ/ HĐND	27/02/200 1	Về việc phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư xây dựng cơ bản cho ngân sách cấp huyện theo Luật Ngân sách Nhà nước.	
10	UBN D	Quyết định	11/2001/QĐ- UB	08/3/2001	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết chỉnh trang và xây dựng và phát triển nhà ở khu vực rạp chiếu bóng (trước đây) thuộc Thị xã Bảo Lộc.	Điều chỉnh Quyết định số 936/QĐ -UB ngày 11/12/1992
11	UBN D	Quyết định	15/2001/QĐ- UB	19/3/2001	Ban hành quy định dạy thêm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.	Bãi bỏ Chỉ thị 18/CT-UB 17/04/1998
12	UBN D	Quyết định	16/2001/QĐ- UB	20/3/2001	Ban hành quy chế hoạt động của ban chỉ đạo toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá..	
13	UBN D	Chỉ thị	05/2001/CT - UB	30/3/2001	Ngăn chặn, phòng chống dịch lở mồm long móng gia súc.	
14	UBN D	Quyết định	980/QĐ - UB	03/4/2001	Phân loại đường bộ để tính giá cước.	
15	UBN D	Chỉ thị	06/2001/CT - UB	04/4/2001	Tăng cường công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.	Thay thế Chỉ thị số 36/CT -UB ngày 27/11/1996

16	UBN D	Quyết định	17/2001/QĐ- UB	04/4/2001	Thành lập cơ sở chữa bệnh xã hội trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lâm Đồng.	Được sửa đổi tại quyết định số 38/QĐ -UB ngày 7/06/2001
17	UBN D	Quyết định	905/QĐ -UB	04/4/2001	Về việc phê duyệt chương trình hành động phòng chống ma túy giai đoạn 2001- 2005 của tỉnh Lâm Đồng.	
18	UBN D	Quyết định	22/2001/QĐ- UB	17/4/2001	Ban hành qui định tạm thời về quản lý sử dụng khoản thu tiền về xử lý vi phạm các qui định về cung ứng và sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.	
19	UBN D	Quyết định	24/2001/QĐ- UB	03/5/2001	Ban hành Danh mục văn bản qui phạm pháp luật hiện hành do UBND tỉnh ban hành từ ngày 01/01/1999 đến 31/12/2000.	
20	UBN D	Quyết định	25/2001/QĐ- UB	03/5/2001	Ban hành Danh mục văn bản qui phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành đến 31/12/2000 cần sửa đổi bổ sung .	
21	UBN D	Quyết định	26/2001/QĐ- UB	03/5/2001	Ban hành Danh mục văn bản qui phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành đến 31/12/2000 đã hết hiệu lực thi hành.	
22	UBN D	Quyết định	27/2001/QĐ- UB	10/5/2001	Thành lập ban đại diện Hội thánh tin lành Việt Nam (miền Nam) tỉnh Lâm Đồng.	
23	UBN D	Chỉ thị	11/2001/CT - UB	15/5/2001	Tổ chức triển khai thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế hành chính sự nghiệp thuộc tỉnh Lâm Đồng..	
24	UBN	Quyết	28/2001/QĐ-	15/5/2001	Kiện toàn ban chỉ đạo chương trình phòng chống tai	

	D	định	UB		nạn thương tích, xây dựng cộng đồng an toàn Lâm Đồng.	
25	UBN D	Quyết định	30/2001/QĐ- UB	28/5/2001	Phê duyệt chi phí lưu thông mặt hàng phân bón hoá học trong chỉ tiêu thực hiện chính sách miền núi..	
26	UBN D	Quyết định	33/2001/QĐ- UB	04/6/2001	Đổi tên Văn phòng UBND tỉnh thành Văn phòng HĐND & UBND tỉnh Lâm Đồng .	
27	UBN D	Quyết định	34/2001/QĐ- UB	05/6/2001	Đổi tên gọi các phòng công chứng thuộc Sở Tư Pháp Lâm Đồng.	Thay QĐ 79/QĐ -UB -TC ngày 17/01/1997
28	UBN D	Quyết định	35/2001/QĐ- UB	05/6/2001	Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 75/2000/NĐ -CP ngày 08/12/2000 của Chính phủ về công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.	
29	UBN D	Quyết định	36/2001/QĐ- UB	05/6/2001	Thẩm quyền, địa hạt thực hiện các hành vi công chứng của phòng công chứng số 1, số 2 thuộc Sở Tư pháp, chứng thực của UBND huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Lâm Đồng và các cơ quan tổ chức có liên quan.	Thay QĐ 92/QĐ -UB ngày 17/01/1997
30	UBN D	Quyết định	37/2001/QĐ- UB	07/6/2001	Ban hành quy chế về cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài	Bãi bỏ Chỉ thị 31/1998/CT -UB ngày 30/6/1998
31	UBN D	Quyết định	38/2001/QĐ- UB	07/6/2001	Thay đổi tên gọi cơ sở chữa bệnh xã hội thành Trung tâm 05,06	Sửa Quyết định 17/2001/QĐ -UB ngày 04/4/2001
32	UBN D	Quyết định	40/2001/QĐ- UB	11/6/2001	Công bố kết quả kiểm kê rừng và giao trách nhiệm quản lý Nhà nước về rừng	

33	UBN D	Quyết định	41/2001/QĐ- UB	11/6/2001	Quy định tạm thời chế độ nhuận bút tác phẩm báo chí	Thay quyết định số 91/1999/QĐ - UB ngày 19/7/1999
34	UBN D	Quyết định	42/2001/QĐ- UB	19/6/2001	Quy định tạm thời mức thu phí đối với học sinh, sinh viên ở nội trú tại Trường Cao đẳng sư phạm Đà Lạt	Bãi bỏ công văn số 3055/UB ngày 10/9/1999
35	UBN D	Quyết định	44/2001/QĐ- UB	25/6/2001	Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư Nam Sơn - thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng	Điều chỉnh Quyết định số 2063/QĐ -UB ngày 29/12/1997
36	UBN D	Quyết định	43/2001/QĐ- UB	25/6/2001	Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân 226 Phan Đình Phùng, thành phố Đa Lạt	
37	UBN D	Quyết định	45/2001/QĐ- UB	25/6/2001	Sát nhập Chi cục định canh định cư thuộc Ban Dân tộc và Miền núi và Chi cục di dân phát triển vùng kinh tế mới thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn thành Chi cục Định canh Định cư và vùng kinh tế mới thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Lâm Đồng	
38	UBN D	Quyết định	46/2001/QĐ- UB	25/6/2001	Kiện toàn lại tổ chức bộ máy các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND Thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng	
39	UBN D	Quyết định	47/2001/QĐ- UB	25/6/2001	Kiện toàn lại tổ chức bộ máy các phòng, ban chuyên môn cấp huyện (Thay Quyết định 103/1999/QĐ -UB ngày 18/8/1999)	Được sửa đổi tại quyết định 60/2001/QĐ -UB ngày 24/7/2001
40	UBN	Chỉ thị	13/2001/CT -	26/6/2001	Thực hiện Nghị định số 08/2001/NĐ -CP ngày	

	D		UB		22/02/2001 của Chính phủ quy định về điều kiện an ninh trật tự đối với một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	
41	UBN D	Quyết định	48/2001/QĐ- UB	28/6/2001	Kiện toàn lại tổ chức bộ máy các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND Thị xã Bảo Lộc - tỉnh Lâm Đồng.	
42	UBN D	Quyết định	50/2001/QĐ- UB	29/6/2001	Thành lập trường THPT Đa Tông, huyện Lạc Dương.	
43	UBN D	Quyết định	51/2001/QĐ- UB	29/6/2001	Thành lập trường THPT Đà Loan, huyện Đức Trọng.	
44	UBN D	Chỉ thị	14/2001/CT - UB	02/7/2001	Kiểm tra sơ kết và tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở : xã, phường, cơ quan và doanh nghiệp nhà nước.	
45	UBN D	Quyết định	52/2001/QĐ- UB	04/7/2001	Giải thể trường THPT chuyên Lâm Đồng.	
46	UBN D	Quyết định	53/2001/QĐ- UB	04/7/2001	Giải thể trường THPT Chi Lăng - Đà Lạt	
47	UBN D	Quyết định	54/2001/QĐ- UB	04/7/2001	Thành lập trường THPT Gia Viễn huyện Cát Tiên.	
48	UBN D	Quyết định	55/2001/QĐ- UB	04/7/2001	Thành lập trường THPT bán công Chi Lăng - Đà Lạt	
49	UBN D	Quyết định	56/2001/QĐ- UB	04/7/2001	Thành lập trường THPT Trần Phú - Đà Lạt	
50	UBN D	Chỉ thị	15/2001/CT - UB	05/7/2001	Tăng cường và chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ về kinh tế xã hội đối với vùng miền núi, vùng đồng bào đặc biệt khó khăn trong tỉnh.	

51	UBN D	Quyết định	57/2001/QĐ- UB	13/7/2001	Thành lập trường phổ thông DTNT Đức Trọng	
52	UBN D	Quyết định	59/2001/QĐ- UB	23/7/2001	Ban hành Quy định thủ tục hành chính về giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Thay quyết định: 23/QĐ-UB ngày 3/5/2001
53	UBN D	Quyết định	60/2001/QĐ- UB	24/7/2001	V/v điều chỉnh mục 8, Điều 1 Quyết định số 47/2001/QĐ ngày 25/96/2001(Về kiện toàn tổ chức các phòng ban chuyên môn cấp huyện)	Sửa Quyết định số 47/2001/QĐ - UB ngày 25/06/2001
54	HĐN D	Nghị Quyết	25/2001/NQ/ HĐND	24/7/2001	Về quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2000 –2010	
55	UBN D	Chỉ thị	16/2001/CT - UB	26/7/2001	Thực hiện Nghị quyết số 03/2000/NQ - CP của Chính phủ về kinh tế trang trại	
56	UBN D	Chỉ thị	17/2001/CT - UB	26/7/2001	Xây dựng kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2002	
57	UBN D	Quyết định	62/2001/QĐ- UB	30/7/2001	Bổ sung chức năng,nhiệm vụ cho công ty cấp nước Lâm Đồng	
58	UBN D	Quyết định	63/2001/QĐ- UB	02/8/2001	Phê duyệt chương trình hành động phòng chống tệ nạn mại dâm giai đoạn 2001 - 2005 của tỉnh Lâm Đồng	
59	UBN D	Quyết định	64/2001/QĐ- UB	08/8/2001	Ban hành kế hoạch phổ cập trung học cơ sở thời kỳ 2001 - 2010 của tỉnh Lâm Đồng	Thay thế Quyết định số 3411 ngày 16 tháng 12 năm 1998
60	UBN D	Chỉ thị	18/2001/CT - UB	16/8/2001	Tăng cường quản lý chất lượng công trình xây dựng	Thay thế Chỉ thị số 06/CT -UB ngày 26/3/1998

61	UBN D	Quyết định	65/2001/QĐ- UB	16/8/2001	Sát nhập Ban định canh định cư huyện Lạc Dương vào phòng nông nghiệp và địa chính huyện Lạc Dương	
62	UBN D	Quyết định	66/2001/QĐ- UB	16/8/2001	Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở	Thay thế Quyết định số 22/1999/QĐ -UB ngày 08/3/1999
63	UBN D	Quyết định	69/2001/QĐ- UB	17/8/2001	Thành lập quỹ an ninh quốc phòng (thay Quyết định 74/200/QĐ-UB ngày 21/5/2000)	Thay thế Quyết định số 74/2000/QĐ -UB ngày 24/5/2000
64	UBN D	Quyết định	70/2001/QĐ- UB	21/8/2001	Hỗ trợ kinh phí làm nhà ở cho đồng bào dân tộc ít người gốc bản địa tại khu vực đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	
65	UBN D	Quyết định	71/2001/QĐ- UB	21/8/2001	Quy định về quản lý trứng giống tầm	
66	UBN D	Quyết định	72/2001/QĐ- UB	22/8/2001	Chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn cấp huyện	
67	UBN D	Quyết định	75/2001/QĐ- UB	05/9/2001	Thành lập Ủy ban dân số – gia đình và trẻ em tỉnh Lâm Đồng	Thay thế QĐ số 49/2001/QĐ - UB ngày 28/6/2001
68	UBN D	Quyết định	76/2001/QĐ- UB	06/9/2001	Thành lập xí nghiệp quản lý công trình công cộng và vệ sinh môi trường huyện Đức trọng tỉnh Lâm Đồng	
69	UBN D	Quyết định	77/2001/QĐ- UB	06/9/2001	Thành lập đội quản lý công trình công cộng Đạ Huoai thuộc UBND huyện Đạ Huoai	

70	UBN D	Quyết định	78/2001/QĐ- UB	07/9/2001	Ban hành bộ đơn giá khảo sát xây dựng tỉnh Lâm Đồng.	Thay thế Quyết định số 105/QĐ -UB ngày 20/01/1997
71	UBN D	Quyết định	79/2001/QĐ- UB	10/9/2001	Thành lập ban chỉ đạo tổng kết việc quản lý, sử dụng đất đai trong các nông trường quốc doanh tỉnh Lâm Đồng	
72	UBN D	Quyết định	80/2001/QĐ- UB	12/9/2001	Ban hành qui định về chế độ tiêu chuẩn đối với đội tuyển bóng đá Lâm Đồng (thay thế Quyết định số 108 /1999/QĐ - UB ngày 01/09/1999)	Thay thế quyết định số 108/1999/QĐ - UB ngày 01/9/1999
73	UBN D	Quyết định	82/2001/QĐ- UB	17/9/2001	Thành lập tổ thẩm định kết quả tinh giản biên chế theo Nghị quyết 16/NQ – CP ngày 18/10/2000 Về thực hiện chính sách tinh giản biên chế trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.	
74	UBN D	Quyết định	84/2001/QĐ- UB	25/9/2001	Điều chỉnh đơn giá thuê đất cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	
75	UBN D	Quyết định	86/2001/QĐ- UB	03/10/200 1	Phê duyệt quy hoạch chia lô đất ở khu vực đất trụ sở khu phố 1 (cũ) tại đường Huỳnh Thúc Kháng - phường 2 - thị xã Bảo Lộc.	
76	UBN D	Quyết định	87/2001/QĐ- UB	03/10/200 1	Phê duyệt quy hoạch chia lô đất ở một số khu vực dọc trục đường Nguyễn Văn Cừ - phường Lộc Phát - thị xã Bảo Lộc.	
77	UBN D	Quyết định	88/2001/QĐ- UB	04/10/200 1	Kiện toàn bộ máy của Bảo tàng tỉnh Lâm Đồng	

78	UBN D	Chỉ thị	20/2001/CT – UB	10/10/200 1	Triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa khô 2001 - 2002	
79	UBN D	Quyết định	89/2001/QĐ- UB	10/10/200 1	Ban hành Quy định về quản lý giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	
80	UBN D	Quyết định	90/2001/QĐ- UB	11/10/200 1	Quy định hạn mức đất ở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Thay thế Quyết định 721/QĐ-UB ngày 03/7/1996, Quyết định 970/QĐ -UB ngày 27/6/1997, Quyết định số 76/QĐ -UB 07/6/1999)	
81	UBN D	Quyết định	91/2001/QĐ- UB	11/10/200 1	Ban hành quy định và trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	
82	UBN D	Quyết định	92/2001/QĐ- UB	12/10/200 1	Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng khu trung tâm thị trấn MADAGUÔI huyện Đạ Huoai	
83	UBN D	Quyết định	93/2001/QĐ- UB	12/10/200 1	Về việc phê duyệt qui hoạch chia lô đất ở tại khu phố 3 thị trấn Madaguôi huyện Đạ huoi	
84	UBN D	Quyết định	94/2001/QĐ- UB	12/10/200 1	Về việc phê duyệt qui hoạch chia lô đất ở tại khu phố 4 thị trấn Madaguôi huyện Đạ huoi	
85	UBN D	Quyết định	95/2001/QĐ- UB	16/10/200 1	Kiện toàn lại ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện Lâm Hà - tỉnh Lâm Đồng	Thay thế quyết định 1182/QĐ - UB ngày 23/09/1996
86	UBN D	Quyết định	96/2001/QĐ- UB	18/10/200 1	Phê duyệt rà soát bổ sung quy hoạch phát triển nông nghiệp - nông thôn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2010.	
87	UBN D	Quyết định	97/2001/QĐ- UB	19/10/200 1	Thành lập Xí nghiệp gạch ngói TuyNen Thanh Mỹ trực thuộc Công ty Vật liệu xây dựng Lâm Đồng	

88	UBN D	Quyết định	98/2001/QĐ- UB	19/10/200 1	Chuyển xí nghiệp cơ khí giao thông Lâm đồng thành công ty cơ khí giao thông Lâm Đồng	
89	UBN D	Quyết định	99/2001/QĐ- UB	19/10/200 1	Thành lập Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng công trình kết cấu hạ tầng Du lịch tỉnh Lâm Đồng	
90	UBN D	Quyết định	100/2001/QĐ- UB	22/10/200 1	Điều chỉnh quy hoạch phân lô xây dựng khu dân cư đồi C5 – phường 4 - thành phố Đà Lạt.	Điều chỉnh Quyết định số 69/QĐ -UB ngày 13/01/1997
91	UBN D	Quyết định	102/2001/QĐ- UB	23/10/200 1	Chuyển DNNN Lâm trường Đạ tẻh hoạt động công ích thành doanh nghiệp nhà nước hoạt động sản xuất kinh doanh	
92	UBN D	Quyết định	104/2001/QĐ - UB	25/10/200 1	Ban hành bản quy định chỉ giới đường đỏ (lộ giới) các trục đường trên địa bàn xã Bảo Lộc	Thay thế một phần Quyết định số 67/QĐ -UB ngày 27/01/1994(phần liên quan đến Bảo Lộc)
93	UBN D	Quyết định	105/2001/QĐ - UB	25/10/200 1	Chuyển xí nghiệp xây lắp và kinh doanh vật liệu xây dựng Đức trọng thành xí nghiệp xây lắp thuộc công ty vật liệu xây dựng	
94	UBN D	Quyết định	106/2001/QĐ - UB	25/10/200 1	Thành lập đội quản lý đô thị và công trình công cộng Đạ tẻh thuộc UBND huyện Đạ tẻh - tỉnh Lâm Đồng	
95	UBN D	Quyết định	107/2001/QĐ - UB	26/10/200 1	Phê duyệt quy hoạch chia lô cụm dân cư tại khu vực số 12 Triệu Việt Vương - phường 4 - Thành phố Đà	

					Lạt	
96	UBN D	Quyết định	108/2001/QĐ - UB	26/10/200 1	Phê duyệt quy hoạch chi tiết chỉnh trang khu dân cư Hai Bà trung - Phan Đình Phùng , phường 2 thành phố Đà Lạt	
97	UBN D	Quyết định	109/2001/QĐ - UB	30/10/200 1	Phê duyệt phân bổ lao động dân cư đến năm 2010 tỉnh Lâm Đồng	
98	UBN D	Quyết định	112/2001/QĐ - UB	31/10/200 1	Quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho học viên bắt buộc chữa bệnh tại trung tâm 05,06 tỉnh Lâm Đồng	
99	UBN D	Quyết định	113/2001/QĐ - UB	07/11/200 1	Phê chuẩn điều lệ Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh Lâm Đồng	
100	UBN D	Quyết định	114/2001/QĐ - UB	12/11/200 1	Điều chỉnh khu dân cư Ninh hoà - huyện Di Linh	
101	UBN D	Quyết định	115/2001/QĐ - UB	12/11/200 1	Phê duyệt qui hoạch chia lô đất ở tại khu vực đất hạt kiểm lâm huyện Di Linh	
102	UBN D	Quyết định	116/2001/QĐ - UB	12/11/200 1	Phê duyệt quy hoạch chia lô đất ở tại khu vực tổ 12 - khu phố 6 thị trấn Madagoui - huyện Đạ Huoai	
103	UBN D	Quyết định	117/2001/QĐ - UB	16/11/200 1	Quy định đối tượng trang bị điện thoại di động và định mức sử dụng ĐTDD, điện thoại công vụ tại nhà riêng đối với cán bộ lãnh đạo cơ quan HCSN và đoàn thể	
104	UBN D	Quyết định	118/2001/QĐ - UB	16/11/200 1	Điều chỉnh một số chính sách thực hiện thí điểm việc khoán , cho thuê rừng phòng hộ, rừng đặc dụng để kinh doanh du lịch , dịch vụ.	Điều chỉnh Quyết định số 804/QĐ -UB ngày 01/4/1998
105	UBN D	Quyết định	119/2001/QĐ - UB	20/11/200 1	Phê duyệt đề án định hướng đến năm 2020 và Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải giai đoạn 2001 - 2010 của Tỉnh Lâm Đồng	

106	UBN D	Quyết định	120/2001/QĐ - UB	21/11/200 1	Chuyển chủ thể quản lý trường THPT dân lập Lê Lợi thị xã Bảo Lộc	
107	UBN D	Quyết định	121/2001/QĐ - UB	21/11/200 1	Thành lập trung tâm truyền thông - giáo dục sức khỏe trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng	
108	UBN D	Quyết định	122/2001/QĐ - UB	26/11/200 1	V/v ban hành giá cho thuê nhà ở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Thay thế Quyết định 411/QĐ - UB ngày 29/3/1993
109	UBN D	Quyết định	123/2001/QĐ - UB	26/11/200 1	Phê duyệt quy hoạch chia lô đất tại khu vực đất công ty thủy lợi 48, phường 01 thị xã Bảo Lộc	
110	UBN D	Quyết định	124/2001/QĐ - UB	27/11/200 1	Quy định mức thu học phí dạy thêm	
111	UBN D	Chỉ thị	21/2001/QĐ - UB	28/11/200 1	Giải quyết quân nhân đào ngũ	
112	UBN D	Quyết định	125/2001/QĐ - UB	30/11/200 1	Quy định việc chậm nộp tiền sử dụng đất đối với các đối tượng thuộc diện giải toả, di dời để giao trả nhà, đất cho nhà nước.	
113	UBN D	Quyết định	126/2001/QĐ - UB	30/11/200 1	Kiện toàn lại bộ máy nhà nước Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Lâm Đồng	
114	UBN D	Quyết định	127/2001/QĐ - UB	03/12/200 1	Thành lập trường THPT Nguyễn Viết Xuân, huyện Di Linh	
115	UBN D	Quyết định	129/2001/QĐ - UB	04/12/200 1	Phê duyệt đồ án chỉnh trang hệ thống giao thông đường hẻm trên địa bàn thành phố Đà Lạt	
116	UBN D	Quyết định	130/2001/QĐ- UB	11/12/200 1	Thành lập hội và chỉ định BCH lâm thời Hội sinh vật cảnh tỉnh Lâm Đồng	
117	UBN	Quyết	131/2001/ QĐ-	12/12/200	Thành lập ban chỉ đạo triển khai dự án phát triển cây	

	D	định	UB	1	chè và cây ăn quả tỉnh Lâm Đồng	
118	UBN D	Quyết định	132/2001/QĐ- UB	12/12/200 1	Thành lập Ban quản lý dự án phát triển chè và cây ăn quả tỉnh Lâm Đồng	
119	UBN D	Quyết định	133/2001/QĐ- UB	13/12/200 1	Kiện toàn lại ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng Công nghiệp tỉnh Lâm Đồng	Thay thế QĐ 357/QĐ -UBTC ngày 8/4/1996: QĐ 99QĐ/ UB - TC ngày 18/01/1997
120	UBN D	Quyết định	134/2001/QĐ- UB	14/12/200 1	Bổ sung chức năng , nhiệm vụ phòng trừ sâu bệnh hại rừng cho chi cục Bảo vệ thực vật thuộc Sở NN & PTNT Lâm Đồng	
121	UBN D	Quyết định	135/2001/QĐ - UB	18/12/200 1	Thành lập trung tâm dự trữ vật tư thú y - bảo vệ thực vật tỉnh Lâm Đồng	
122	UBN D	Quyết định	136/2001/QĐ- UB	19/12/200 1	Kiện toàn lại Hội đồng giám định tư pháp về tác phẩm Văn học – Nghệ thuật và văn hoá phẩm nghệ thuật tỉnh Lâm Đồng	Thay thế QĐ 413/QĐ -UB ngày 12/09/1989: QĐ 1528/ QĐ - UB - TC ngày 04/12/1996
123	UBN D	Quyết định	137/2001/ QĐ- UB	19/12/200 1	Thành lập Ban chỉ đạo phát triển Du lịch tỉnh Lâm Đồng	Thay thế QĐ 100/QĐ - UB ngày 18/01/1997
124	UBN D	Quyết định	138/2001/QĐ - UB	19/12/200 1	Ban hành bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và quan hệ công tác của văn phòng HĐND và UBND tỉnh Lâm Đồng	

125	UBN D	Quyết định	139/2001/QĐ - UB	25/12/200 1	Ban hành quy chế đấu thầu, đấu giá trong khai thác gỗ, bán cây đứng tại Lâm Đồng .Thay thế Quyết định 106/QĐ - UB ngày 17/2/1995; QĐ 1293/ QĐ -UB ngày 22/11/1995; QĐ 393/ QĐ -UB ngày 20/3/1997	
126	UBN D	Quyết định	140/2001/QĐ- UB	26/12/200 1	Kiện toàn lại BCH lâm thời Liên đoàn bóng đá tỉnh Lâm Đồng	Bổ sung QĐ 692 QĐ/UB - TC ngày 24/12/1988
127	UBN D	Quyết định	141/2001/QĐ- UB	26/12/200 1	Trợ cấp hàng tháng và mua thẻ bảo hiểm y tế cho con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học do mỹ sử dụng trong chiến tranh ViệtNam	
128	UBN D	Quyết định	142/2001/QĐ - UB	28/12/200 1	Thành lập Sở Du lịch và Thương mại tỉnh Lâm Đồng	
129	UBN D	Quyết định	143/2001/QĐ - UB	31/12/200 1	Phê duyệt các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2001 - 2005	